

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO THẮNG
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 43/2023/HS-ST
Ngày 30-08-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG - TỈNH LÀO CAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Bích Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Viết Khoản và ông Phạm Tuấn Thịnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Hồng Quân - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Mai Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 08 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 35/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 07 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 08 năm 2023 đối với bị cáo:

Mai Văn Đ - Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 22 tháng 08 năm 1985, tại huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: Tổ dân phố số 9, thị trấn T, huyện B, tỉnh L; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp trước khi phạm tội: Công nhân; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Mai Xuân L và con bà Vũ Thị L, cùng trú tại: Đội 3, Đoàn K, xã Gi, huyện Gi, tỉnh Nam Định; Vợ: Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1986, trú tại: Tổ dân phố số 9, thị trấn T, huyện B, tỉnh L; Bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2013.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo Mai Văn Đ bị tạm giam từ ngày 07/04/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Thắng. Có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Tuấn Dũng – Sinh năm: 1996;

Địa chỉ: Thôn Bến Phà, xã Gia Phú, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nguyễn Văn Chuyên, sinh năm: 1967 và bà Trần Thị Thắm, sinh năm: 1973. Cùng địa chỉ: Thôn Bến Phà, xã Gia Phú, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

+ Chị Nguyễn Thị Phương, sinh năm 1986. Trú tại: Tổ dân phố số 9, thị trấn Tầng Loỏng, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Phạm Văn Cảnh, anh Bùi Tuấn Anh, anh Nông Việt Cường, anh Đỗ Văn Thợi, anh Tống Minh Hoàng, anh Nguyễn Văn Bằng, chị Vàng Thị Luyến. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 20/02/2023, Mai Văn Đ cùng Nông Việt Cường, Phạm Văn Cảnh, Bùi Tuấn Anh đi ăn đêm, uống rượu tại thị trấn Tầng Loỏng. Đến khoảng 02 giờ 30 phút ngày 21/02/2023, Đoàn, Cường, Cảnh, Tuấn Anh tiếp tục cùng nhau đi hát tại quán karaoke Thế Giới Mới ở thôn Tân Lợi, xã Xuân Giao, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Tại đây, cả bốn người thuê phòng Vip 3 của quán để hát. Ngoài ra, Phạm Văn Cảnh nhờ chủ quán là Đỗ Văn Thợi gọi 04 nhân viên nữ đến để rót bia và bấm bài hát. Khi hát được khoảng 30 phút thì nhóm của Nguyễn Tuấn Dũng, Tống Minh Hoàng và Nguyễn Văn Bằng hát ở phòng Vip 1 sang phòng hát của Đoàn giao lưu, mời bia. Sau khi mời bia xong thì Hoàng và Bằng đi ra khỏi phòng, còn lại Nguyễn Tuấn Dũng ngồi ở ghế gần cửa ra vào trong phòng hát và mời bia một nhân viên nữ tên là Vàng Thị Luyến. Thấy vậy, Đoàn bức tức đến kéo Vàng Thị Luyến đứng dậy rót bia cho mọi người. Lúc này, Đoàn thấy Dũng nhìn về phía mình nên nghĩ Dũng nhìn đều mình nên Đoàn chửi Dũng, đồng thời Đoàn dùng tay phải khoác vào vai Dũng và kéo Dũng ra khỏi phòng hát. Khi ra khỏi phòng hát, Đoàn dùng tay phải túm vào phía sau cổ của Dũng và đẩy Dũng ra gần quầy lễ tân. Đoàn tiếp tục chửi Dũng rồi Đoàn dùng chân phải đá một phát trúng vào vùng bụng của Dũng. Sau đó, Đoàn tiếp tục đẩy Dũng ra ngoài sân phía trước cửa quán Karaoke, Dũng lúc này mặt quay về hướng Đoàn, Đoàn vẫn vừa đẩy Dũng, vừa dùng tay trái đâm một phát theo hướng từ trái qua phải theo phương ngang trúng vào mặt Dũng làm Dũng loạng choạng lùi ra sau. Đoàn tiếp tục vung tay trái theo hướng cũ hơi chệch lên trên đâm trúng vào vùng mặt Dũng làm Dũng ngã ngửa đập đầu xuống nền sân bê tông nằm bất tỉnh. Lúc này, mọi người đến can ngăn, Đoàn thấy vùng đầu và tai bên trái của Dũng chảy máu nên cùng mọi người đưa Dũng đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai.

Tại kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 13/KLTTCT-TTPY ngày 29/3/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai đối với Nguyễn Tuấn Dũng, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Tuấn Dũng tại thời điểm giám định là 75% (bảy mươi lăm phần trăm). Cơ chế hình thành thương tích: Chấn thương trực tiếp. Vật gây thương tích: Vật tày.

Tại bản cáo trạng số 35/CT-VKSBT ngày 28/07/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng truy tố bị cáo Mai Văn Đ về tội “Cố ý gây thương” theo Điểm d Khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mai Văn Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”; áp dụng Điểm d Khoản 4 Điều 134; điểm b, s

Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Mai Văn Đ từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 585 và 590 Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo Mai Văn Đ phải bồi thường cho bị hại Nguyễn Tuấn Dũng các khoản gồm: Ngày công lao động do bị hại Nguyễn Tuấn Dũng không đi làm được đến ngày xét xử là 190 ngày x 230.000 đồng/ngày = 43.700.000 đồng; Tiền viện phí + Tiền thuốc điều trị (có hóa đơn) là 30.000.000 đồng; Tiền bồi thường tổn thất về tinh thần là 54.000.000 đồng; Tiền chi phí đi lại, ăn uống của người bị hại là 15.000.000 đồng. Tổng cộng là 142.700.000 đồng. Xác nhận quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường cho bị hại 100.000.000 đồng. Buộc bị cáo phải bồi thường tiếp cho bị hại 42.700.000 đồng.

Buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn Chuyên và bà Trần Thị Thắm các khoản tiền sau: Tiền công lao động 02 người chăm sóc bị hại tại bệnh viện 03 lần = 50 ngày điều trị là 50 ngày x 230.000 đồng/ngày x 02 người = 23.000.000 đồng; Tiền công lao động cho 01 người chăm sóc cho bị hại trong thời gian 3,5 tháng là 3,5 tháng x 230.000 đồng/ngày = 24.000.000 đồng. Tổng cộng là 47.000.000 đồng.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án đại diện gia đình bị hại Nguyễn Tuấn Dũng yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền là 350.000.000 đồng, nhưng tại phiên tòa xin rút một phần và chỉ yêu cầu bồi thường tổng cộng 304.000.000 đồng, trong đó anh Dũng yêu cầu bồi thường 238.580.000 đồng; Ông Chuyên và bà Thắm yêu cầu bồi thường 65.420.000 đồng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Phương xác nhận quá trình giải quyết vụ án bị cáo đã tác động gia đình và cùng gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 100.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố, xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận giám định, lời khai của bị hại cũng như các lời khai khác và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định rạng sáng ngày 21/02/2023, tại quán Karaoke Thế Giới Mới ở thôn Tân Lợi, xã Xuân Giao, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, chỉ vì không muốn cho Nguyễn Tuấn Dũng mời

bia Vàng Thị Luyến và nghệ Dũng “nhìn đều” mình nên bị cáo Mai Văn Đ đã có hành vi dùng tay kéo, đẩy Nguyễn Tuấn Dũng ra trước sân của quán hát, dùng tay đâm 02 phát vào vùng mặt của Nguyễn Tuấn Dũng làm Dũng ngã ngửa đập đầu xuống nền sân bê tông. Hậu quả Nguyễn Tuấn Dũng bị tổn thương cơ thể là 75%. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Mai Văn Đ đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm d khoản 4 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và hiểu biết nhất định về pháp luật. Mặc dù trước khi xảy ra vụ việc giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn, thù tức gì, nhưng chỉ vì nguyên cớ nhỏ nhặt mà Mai Văn Đ đã có hành vi dùng tay gây thương tích cho người khác. Hành vi của bị cáo Mai Văn Đ có tính chất côn đồ đồng thời gây thương tích cho người khác với tỷ lệ tổn thương cơ thể 75%. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương. Vì vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm minh đối với bị cáo trước pháp luật để cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, đã tác động gia đình bồi thường cho anh Dũng số tiền 100.000.000 đồng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại Điểm b, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự được áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, căn cứ tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo cần áp dụng hình phạt tù, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại các cơ sở giam giữ, phải lao động, học tập để trở thành người có ích cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

[4.1] Bị hại Nguyễn Tuấn Dũng yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 238.580.000 đồng gồm các khoản:

- Tiền viện phí + Tiền thuốc điều trị (có hóa đơn): 30.000.000 đồng.
- Tiền thuốc mua ngoài (không có hóa đơn): 60.000.000 đồng.
- Tiền chi phí đi lại, ăn uống của người bị hại: 15.000.000 đồng.
- Tiền mổ ghép sọ + Tiền mua thuốc ngoài: 30.000.000 đồng.
- Tiền thu nhập bị mất của 06 tháng: 50.000.000 đồng.
- Tiền bồi thường tổn thất về tinh thần: 54.000.000 đồng.

Bị cáo đã bồi thường cho anh Dũng 100.000.000 đồng, tại phiên tòa anh Dũng yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp số tiền còn lại là 138.580.000 đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận một phần yêu cầu và buộc bị cáo bồi thường các khoản chi phí như sau:

- Tiền viện phí, tiền thuốc điều trị 30.000.000 đồng + Tiền mổ ghép sọ, tiền mua thuốc ngoài 30.000.000 đồng = 60.000.000 đồng. Xét thấy anh Dũng điều trị tại bệnh viện 03 lần, cụ thể (lần 01 điều trị vết thương tại Bệnh viện đa

khoa tỉnh Lào Cai từ ngày 21/02/2023 đến ngày 09/03/2023; lần 02 mổ vá sọ tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai từ ngày 24/05/2023 đến ngày 01/06/2023; lần 03 điều trị phục hồi chức năng tại Bệnh viện phục hồi chức năng tỉnh Lào Cai từ ngày 13/03/2023 đến ngày 04/04/2023). Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận đối với các khoản có hóa đơn và chi phí thực tế. Ngoài ra một số đơn thuốc không có hóa đơn nhưng theo bị hại thì số tiền mua thuốc được ghi trên đơn thuốc, xét thấy việc mua thuốc là thực tế nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Tổng cộng chấp nhận yêu cầu bồi thường tiền viện phí và tiền thuốc điều trị có hóa đơn + đơn thuốc là: **30.000.000đ**.

- Tiền bồi thường tổn thất về tinh thần 54.000.000 đồng. Xét thấy hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tinh thần của bị hại. Theo quy định tại khoản 2 Điều 590 BLDS thì mức bồi thường tối đa cho một người có sức khỏe bị xâm phạm là không quá 50 lần mức lương cơ sở. Căn cứ tính chất hành vi, mức tổn thương cơ thể 75%, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần là 30 lần mức lương cơ sở tại thời điểm xét xử là 1.800.000đ/tháng, cụ thể: $30 \times 1.800.000 \text{ đồng/tháng} = \mathbf{54.000.000 \text{ đồng}}$.

- Thu nhập bị mất do anh Dũng phải nghỉ tại nhà trong thời gian không lao động được 06 tháng, anh Dũng yêu cầu bị cáo bồi thường 50.000.000 đồng là quá cao. Theo Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/09/2022 hướng dẫn áp dụng một số quy định của BLDS về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng tại điểm b khoản 2 Điều 7 thì ngày lương tối thiểu vùng được xác định là 01 tháng lương tối thiểu vùng do nhà nước quy định chia cho 26 ngày, cụ thể 06 tháng $\times$ 26 ngày = 156 ngày) và mức thu nhập bình quân tại địa phương là 230.000 đồng/01 ngày. Xét thấy anh Dũng bị chấn thương sọ não có ảnh hưởng tới khả năng lao động nên HĐXX chấp nhận yêu cầu bồi thường 156 ngày thu nhập bị mất, cụ thể: $156 \text{ ngày} \times 230.000 \text{ đồng/01 ngày} = \mathbf{35.880.000 \text{ đồng}}$.

- Tiền chi phí đi lại, ăn uống của người bị hại **15.000.000 đồng**. Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ nên cần chấp nhận.

- Đối với khoản tiền mua thuốc không có hóa đơn và đơn thuốc 60.000.000 đồng, các khoản tiền mua thuốc điều trị đã được HĐXX xem xét và phân tích ở trên nên khoản tiền này không có căn cứ để chấp nhận.

[4.2] Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn Chuyên và bà Trần Thị Thắm yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 65.420.000 đồng bao gồm:

- Tiền thu nhập bị mất của 02 người chăm sóc bị hại tại bệnh viện trong 77 ngày: 35.420.000 đồng.

- Tiền thu nhập bị mất của 01 người chăm sóc bị hại khi điều trị ở nhà trong thời gian 3,5 tháng: 30.000.000 đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận một phần yêu cầu và buộc bị cáo bồi thường các khoản chi phí sau:

- Tiền thu nhập bị mất của 02 người chăm sóc bị hại 03 lần tại bệnh viện 35.420.000 đồng. Xét thấy anh Dũng điều trị 03 lần tại bệnh viện tổng cộng là 50 ngày, ông Chuyên và bà Thắm phải nghỉ làm để chăm sóc anh nên HĐXX chấp nhận yêu cầu bồi thường 50 ngày thu nhập bị mất của 02 người, cụ thể:

50 ngày x 230.000 đồng/01 ngày x 2 người = **23.000.000 đồng**.

- Tiền thu nhập bị mất của 01 người chăm sóc anh Dũng khi ra viện điều trị ở nhà trong thời gian 3,5 tháng: 30.000.000 đồng. Theo anh Dũng thì sau khi anh ra viện, bà Thắm phải nghỉ tại nhà trong thời gian 3,5 tháng để chăm sóc anh. Xét thấy sau khi ra viện anh Dũng chưa tự đi lại, sinh hoạt cá nhân được nên HĐXX chấp nhận yêu cầu bồi thường 3,5 tháng thu nhập bị mất của 01 người, cụ thể: 105 ngày x 230.000 đồng/ 01 ngày = **24.150.000 đồng**.

Tổng cộng tất cả các khoản là: 182.030.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí bồi thường cho bị hại Nguyễn Tuấn Dũng và ông Chuyên, bà Thắm tổng số tiền 200.000.000 đồng, nhưng bị hại và ông Chuyên, bà Thắm không nhất trí vẫn giữ nguyên yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng số tiền 304.000.000 đồng. Do vậy về phần trách nhiệm dân sự bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo Mai Văn Đ phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và tiền án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điểm d Khoản 4 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Mai Văn Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”, xử phạt bị cáo Mai Văn Đ 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 07/04/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585 và 590 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Mai Văn Đ phải bồi thường cho anh Nguyễn Tuấn Dũng số tiền là 134.880.000 đồng. Xác nhận bị cáo đã bồi thường cho anh Dũng 100.000.000 đồng. Bị cáo còn phải bồi thường 34.880.000 đồng (*Ba mươi tư triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng*).

Buộc bị cáo Mai Văn Đ phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn Chuyên và bà Trần Thị Thắm số tiền 47.150.000 đồng (*Bốn mươi bảy triệu một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Mai Văn Đ phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 4.101.500 đồng (*Bốn triệu một trăm linh một nghìn năm trăm đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo và bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án;

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng;
- Công an huyện Bảo Thắng;
- Nhà tạm giữ Công an huyện BT;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo; Bị hại; Người liên quan;
- Thi hành án (2);
- Lưu HS, THS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Bích Thủy

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Bích Thủy

